

* DANH SÁCH CON EM CÁN BỘ QUỐC GIA:

1/ MC.352	TA THỨC NHAN	cha	Thiếu úy TA MINH PHƯƠNG BCH/CSQG Phong Dinh (6 năm)
2/ MC.352	NGUYỄN CÔNG TRU	"	Thiếu úy NGUYỄN XUÂN LƯƠNG BTL/CSQG (con trong trại c/ta)
3/ MC.356	NGUYỄN THI NAM	"	Đại úy NGUYỄN VĂN HAI BCH/CSQG Q.7 (6 năm 3 tháng)
4/ MC.357	HUYỄN NGỌC HIỂN	"	Thiếu tá HUYỄN NGỌC THINH BCH/CSQG Sa Dec (trong trại OT)
5/ MC.358	NGUYỄN THANH HÙNG	"	Thiếu úy NGUYỄN TÂN PHÁT BCH/CSQG Q.6 (5 năm 2 tháng)
6/ MC.367	NGUYỄN THI THUNG	CHONG	Thiếu Tá NGUYỄN XUÂN TỐ Biệt phái Phú Tổng Ủy Dân Văn (8 năm - chết)
7/ MC.372	NGUYỄN THI LAN CHI	cha	Đại úy NGUYỄN CÔNG LIÂN BCH/CSQG Tây Hoa (6 năm 9 tháng)
8/ MC.372	NGUYỄN NGỌC DUNG	"	Trung úy NGUYỄN NGỌC THOẠI BCH/CSQG Gia đình (5 năm 2 tháng)
9/ MC.372	NGUYỄN THI ANH KIM	chong	Đại úy TRẦN VĂN TÀI BCH/CSQG (9 năm)
10/ MC.381	NGUYỄN HẠNH THO	CHA	Trung úy <i>đang mất tiếp BCH/CSQG Bình Tây</i> (5 năm)
11/ MC.388	TANG THI KIẾN	chong	Trung úy DƯƠNG VĂN QUY BCH/CSQG Kiên Hoa (6 năm 8 tháng)
12/ MC.392	NGUYỄN THI THINH	cha	Thiếu úy NGUYỄN DINH NHÀ BTL/CSQG (5 năm 7 tháng)
13/ MC.392	TRẦN THI ANH LINH	"	Thiếu úy TRẦN CÔNG HIỂN BCH/CSQG Chương Thiện (8 năm)
14/ MC.392	PHẠM BÌNH CHUÔNG	"	Trung sĩ I PHẠM BÌNH VĂN BTL/CSQG (3 năm)
15/ MC.394	PHẠM CHAU THANH	"	Trung sĩ I PHẠM XUÂN HUYỀN BTL/CSQG (7 năm 3 tháng)
16/ MC.404	LE VĂN TRUNG	"	Thượng sĩ LE VĂN RÂN BCH/CSQG Tuyên Đức (5 năm 3 tháng)
17/ MC.404	LÝ NGỌC ANH	chong	Đại úy TRẦN MINH QUYÊN BCH/CSQG Q.I (9 năm 8 tháng)
18/ MC.407	DINH TIẾN THANH	cha	Trung sĩ I DINH VĂN PHU BCH/CSQG Q.I (5 năm)
19/ MC.411	NGUYỄN THAI HÀ	"	Thiếu tá NGUYỄN THAI SANG BTL/CSQG (6 năm 5 tháng)
20/ MC.415	NGUYỄN BA HAI LONG	"	Thượng sĩ NGUYỄN BA PHAN BD 222/GMDC (5 năm 3 tháng)
21/ MC.423	LE THI NGỌC EM	"	Thiếu úy LE VĂN CHANH BCH/CSQG Do Thành (5 năm 5 tháng)
22/ MC.430	TRẦN NGỌC OANH	"	Đại úy TRẦN NGỌC DÀ BCH/CSQG Q.3 (3 năm)
23/ MC.442	TÔNG THI KIM PHƯƠNG	"	Binh II TÔNG VĂN DẠY BCH/CSQG Hòa Bình (5 năm)
24/ MC.449	PHẠM VĂN DỤC	"	Thiếu úy PHẠM VĂN TRIỀU BTL/CSQG Rạch Dừa (5 năm 6 tháng)
25/ MC.450	NGUYỄN THI THANH TỰ	"	Thượng sĩ NGUYỄN VINH THIẾT BCH/CSQG Phước Tuy (5 năm 9 tháng)
26/ MC.451	NGUYỄN THI BẠCH PHƯƠNG	"	Thượng sĩ NGUYỄN THANH BÙU BCH/CSQG Đà Nẵng (8 năm 9 tháng)
27/ MC.453	QUÁCH THỊNH	"	Thiếu úy QUÁCH UT BCH/CSQG Q.I (5 năm)
28/ MC.456	HỒ QUỐC TUẤN	"	Thiếu Tá HỒ VĂN KHUÊ BCH/CSQG Khu II (4 năm 5 tháng) chết
29/ MC.461	TRẦN T. TUYẾT THO	"	Thiếu Tá TRẦN VĂN CỬ BTL/CSQG (7 năm 6 tháng)
30/ MC.475	NGUYỄN THI TUYẾT	"	Trung sĩ NGUYỄN VĂN HIỂN BCH/CSQG Long Khánh (5 năm 3 tháng)
31/ MC.478	DINH VU MINH ANH	"	Trung sĩ I DINH QUANG HÂN BCH/CSQG Bình Dương (5 năm 10 tháng)
32/ MC.479	HUYỄN T. HỊCH LAN	"	Trung sĩ I HUYỄN NGỌC THANH BCH/CSQG Bà Xuyen (3 năm)
33/ MC.479	NGUYỄN DUY HAI	"	Trung sĩ DANG CÔNG THANH BCH/CSQG Sa Dec (3 năm)
34/ MC.480	LE THI SANG	chong	Đại úy TRẦN TRUNG LIÊM BCH/CSQG Châu Đức (5 năm 6 tháng)
35/ MC.485	ĐÀO THANH PHONG	cha	Thiếu úy ĐÀO VĂN QUANG BCH/CSQG Phú Yên (3 năm 8 tháng)
36/ MC.494	TRẦN VĂN MINH	"	Trung úy TRẦN VĂN PHÚC Biệt phái Tổng Thông Phủ (5 năm 7 tháng)
37/ MC.494	NGUYỄN THI KIEU	chong	Thiếu úy TRIỀU VĂN NHANH BCH/CSQG Tây Ninh (5 năm 7 tháng)

38/	MC.498	NGUYEN TO TRINH	cha	Thiếu úy NGUYEN THE NAM BCH/CSQS Dinh Trong (5nam 2tháng)
39/	MC.505	TRAN THI THU HA	"	Trung sĩ I TRAN TU BCH/CSQS Ba Xuyen (5 nam 8 tháng)
40/	MC.514	TRAN T HONG HANH	"	CHV TRAN THIEM BCH/CSQS Quang Ngai (5nam 1 tháng)
41/	MC.514	DAM THI THU VAN	"	Thượng sĩ DAM THI NGOC BCH/CSQS Quan 2 (7nam 10tháng)
42/	MC.517	DO HUU TRI	"	Đại úy DO VAN HUNG BTL /CSQS (5 nam 4 tháng)
43/	MC.519	CHAU HOAI NAM	"	Thiếu úy CHAU VAN HO BCH/CSQS Long Khanh (5 nam 3 tháng)
44/	MC.526	TRAN THI CAM TUYET	"	CHV TRAN VAN CAN BCH/CSQS Quang Nam (3 nam)
45/	MC.532	NGUYEN TRONG TU	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN ANH BCH/CSQS Gia Dinh (5 nam)
46/	MC.533	NGUYEN THANH THU	"	Thượng sĩ I NGUYEN QUYEN BCH/CSQS Khu I (5nam 7 tháng)
47/	MC.534	NGUYEN T THANH TAN	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN HUY BTL/CSQS (5nam)
48/	MC.539	NGUYEN THANH TRUC	"	Trung sĩ NGUYEN VAN NGUON BCH/CSQS Chuong Thien (3 nam)
49/	MC.540	VO VAN LOC	"	Thượng sĩ VO VAN PHAT BCH/CSQS Q.3 (5nam)
50/	MC.545	BUI CHUNG THUY	"	Trung sĩ HUI DUY YENG BCH/CSQS Tuyen Duc (3nam)
51/	MC.548	LAN T KIEU CANH	"	Trung úy LAN BA LOI BCH/CSQS Bao Lieu (6 nam 8 thg)
52/	MC.549	NGUYEN THI THIN	chong	Đại úy LE THANH SON BCH/CSQS Q.7 (9 nam)
53/	MC.552	LE QUANG THANG	cha	Trung úy LE BA TONG BCH/CSQS Quang Nam (8nam 4 tháng)
54/	MC.552	LE THI MINH TRANG	"	Thiếu úy LE LINH VU BCH/CSQS Quang Tin (5nam 5 tháng)
55/	MC.555	NGUYEN THI HUNG	"	Trung sĩ I NGUYEN TRONG DIEN BCH/CSQS Wang Tau (5nam 4 thg)
56/	MC.559	HO PHUOC HAI	"	Thượng sĩ HO VAN VI BTL/CSQS (10 nam)
57/	MC.568	NGUYEN TRUNG TRUC	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN SAU BTL/CSQS Vinh Long (6 nam)
58/	MC.569	NGUYEN VAN QUAN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN THUAN BCH/CSQS Do Thah (5nam 10 thg)
59/	MC.580	NGUYEN KIM ANH NGUYET	"	Trung úy NGUYEN VAN NHO BCH/CSQS Gia Dinh (5 nam 6 tháng)
60/	MC.581	NGUYEN VAN THIET	"	Trung sĩ I NGUYEN VAN DE BCH/CSQS Kien Hoa (4nam)
61/	MC.590	VO BA HUNG	"	Đại úy VO VAN DANG BCH/CSQS Q.2 (9 nam)

43. Norm

mph 38
tha 39
ht 40
Thom 41
Stum 42

are 45 Wale 44

thw 46

nuu 47
luu 48

Vanlo 49

50 Chuy

luud 51

Elin 52

thl 53

Wau 54

Itune 55

Zeno 56

lru 57

58

quaw

tyld 59

stut 60

bachus 61

Kính thưa Quý Ngài,

Chúng tôi là những người trẻ, người con của những chiến sĩ CSQG, đã chịu đựng hơn 14 năm qua thông gông cùm Còng Sơn. Hôm nay, đã may mắn thoát được vòng vây cuối cùng của chúng, đến được bên bờ tự do, Trại Ty nam Palau Bidong, chúng tôi đông kính gọi đến Quý Ngài nguyên vọng tha thiết của chúng tôi như sau:

Trong những ngày chiến đấu cùng, chung, cha chúng tôi, đã biết rằng thế cuộc có thể đổi thay, nhưng vẫn kiên trì một lòng trung thành với lý tưởng tự do, đứng lại ngăn chặn làn sóng Công sản xâm lăng đất nước chúng tôi, quyết tâm bảo vệ tiền đồn của Thế giới tự do. Những đau thương thay! đất nước chúng tôi đã rơi vào tay loại quỷ đỏ.

Sau ngày 30.4.75, cái ngày đau thương đó, những trại mà bọn Công Sản gán cho "Trại Cải tạo" nói chung đang dè dặt xác người thân chúng tôi thay trên bờ, trước khi từ gia coi đời, mọc lên khắp nước Việt Nam. Với trẻ lứa búp, bên chúng rêu rao một thời gian ngắn học tập, để gom tất cả vào lò hủy diệt con người, tàn ác hơn cả thời kỳ "Hitler".

Vài năm sau, trước công luận Thế Giới, bọn chúng đã cho phép chúng tôi được gặp người thân. Nhưng chúng tôi đã phải quý lụy trước thủ tục cay nghiệt, mới được gặp mặt người thân, may mắn còn sống sót. Nói đó chúng tôi chỉ còn nhìn thấy những thân xác tiêu tụy. Chúng tôi gặp người thân trong nước mắt, trong đau thương, trong hân thù.

Rồi, với "Chính sách 12 điểm" được bọn Công sản công bố nói rằng: Sau 3 năm cải tạo tiến bộ sẽ được tha về. Một trở búp bên khác chúng đưa ra nhằm tạo ảo tưởng, làm điên đi đủ luận và phạm uất của nhân dân, đồng thời cũng giảm đi sự chú tâm của Thế giới. Rồi chính sách chỉ là sự gian trá, sự lừa đảo, trong muôn vạn sự lừa phỉnh của chúng mà thôi.

Nhưng rồi, sự lừa dối, sự lừa bịp của chúng cũng đã phải gặp sự áp lực của Thế giới, đặc biệt là Hoa Kỳ, chúng đành nhả giọt cho người thân chúng tôi ra khỏi lao tù. Nhưng chúng tôi còn gì? Người thân chúng tôi chỉ trở về bằng thân xác tiêu tụy và bệnh tật, rồi một số phải ngã gục vì bệnh hiểm nghèo.

Thậm chí người thân trong ngục tù, nơi quê nhà, nhà cửa, tài sản của chúng tôi bị chúng cướp sạch, vét sạch bằng ngón tay, bằng thủ đoạn gian xảo, bằng cường bức. Vòng kinh tế mới, nơi rừng thiêng, nước độc, bằng phỉnh gạt chúng tôi, nói là để đổi lấy sự an toàn cho người thân, bằng bạo lực, để đưa gia đình chúng tôi vào cảnh khốn cùng. Nói đó, người mẹ già nhưng dựa trẻ thơ như chúng tôi tiếp tục ngã gục vì nước độc, vì bệnh hoạn không thuốc men. Một số lớn chịu không nổi trốn về thành phố, sống kiếp lang thang, truân chuyên đường xó chợ sống kiếp kẻ không nhà. Một số còn sót lại thành phố thì có đổi lấy cuộc sống bằng túi, bằng bì trên vai, sống bằng cơm chịu tích thu và trốn chạy, tìm cách buôn bán chui rúc qua ngày, trong vòng kim kẹp của lu không tính người..

Một kế hoạch vô lương khác, cũng được chúng đem ra thi hành, trong mùa đói nhăm hiểm cướp vợ, cướp con, gây cạnh gia đình ly tán, đau thương chông chênh. Trường học chỉ còn là nơi để tôn sùng tên khất mầu Hồ chí Minh và chủ nghĩa phi nhân Công sản.. Ngao ngán emedoi, và thất học là nơi đau đớn của cuộc đời chúng tôi. Nếu còn cố gắng theo đuổi thì Đại Học là ngưỡng cửa quyết định ngăn chặn năm mong có ngày có lật đổ bạo quyền Công sản.

Lua phình, trao đổi là bản chất của con do Công sản Hà Nội. Nếu chúng nhượng bước, phải đổi thay vì thế cũng chúng phải bước. Nhưng nếu do độc quyền Đảng tr, hủy diệt mà mong chúng đổi để tìm lấy tự do, bọn chúng không bao giờ từ bỏ.

Trong cảnh khốn cùng đó, dù có cái ngày ra đi bán chính thức, để chúng gom vàng, nhưng chúng tôi còn gì để đi, với cái trống vẹt sạch, nhằm đặc biệt vào thanh phần chúng tôi. Hơn nữa danh lòng sao để ra đi, khi người thân còn đang bị dằn dẩy. Bởi sau đó, bước đi sao được để đảng, khi chúng tôi phải vào tù ngay, nên chúng bắt gặp chúng tôi hiện diện xa xôi cu trả

Bởi nhưng nguyên nhân nêu trên, nên chúng tôi không thể sống với loài quý dữ. Chúng tôi quyết định ra đi để tìm một đời sống trong một thế giới tồn trong quyền con người. Chúng tôi chấp nhận một sự hy sinh và mất mát to lớn. Chúng tôi chấp nhận những hiểm nguy trên biển cả để đổi lấy một cuộc sống tự do, và chúng tôi đã may mắn thoát khỏi gông cùm của chế độ Công sản Việt Nam để tới bên bờ tự do.

Chúng tôi ra đi, mang theo máu mủ của quê hương, của gia đình, nỗi căm hờn của bạn thân, với hoài vọng ở sự tiếp đón trong tình thương cao cả của Thế giới tự do, với sự tin tưởng vào lòng ưu ái và sự thông cảm sâu xa với những mất mát quá lớn lao đã dành cho thanh phần chúng tôi. Dù có ngày 14.3.89, nhưng chắc rằng ngày đó không phải là ngày gây thêm khổ đau cho những kẻ quá nhiều đau khổ.

Thế Giới Tự Do, đặc biệt là Chính phủ Hoa Kỳ, thông cảm với sự đau thương của gia đình chúng tôi, đã hết lòng can thiệp cho chúng, cha và gia đình chúng tôi được ra đi, khi chúng tôi còn kẹt tại quê nhà. Mặc dù việc làm đó Chính Phủ Hoa Kỳ đã tốn rất nhiều công sức và phải đối đầu với sự giám sát của Công sản Hà Nội, nhưng chính phủ Hoa Kỳ không hề từ bỏ quyết tâm nhân đạo của mình.

Vì vậy hôm nay trong trại tỵ nạn này, chúng tôi tin tưởng ở Quý Ngài vui lòng giúp đỡ cho chúng tôi sớm có dịp hội nhập vào cuộc sống bình thường. Thường xót cho cuộc đời của chúng tôi, đã bị dằn dẩy hơn 14 năm qua trong gông cùm của Công Sản. Được vạch mặt những trò lừa bịp và sớm có dịp làm thay đổi sự thống trị của bạo quyền Công Sản trên quê hương tôi.

Chúng tôi đặt hết vào hy vọng và niềm tin ở sự cứu xét, can thiệp và sự giúp đỡ của chúng Quý Ngài.

Kính don

Chị Hội trưởng, Chị Hội trưởng tại Bidong.

Lê Thanh Thuận

Pulau Bidong, March 10th 1990

Kính thưa Quý Vị;

Chúng tôi là thành phần con em của những chiến sĩ Cảnh Sát Quốc Gia-Việt Nam Cộng Hòa đã hy sinh xương máu trong công vụ, đã tuấn kiệt hay đại đa số khác đã phải xui thân trong các trại tù khổ sai trên khắp đất nước Việt Nam. Hôm nay chúng tôi đã may mắn thoát khỏi ngục tù Vương Sơn và hiện đang tạm cư tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, Malaysia. Chúng tôi trân trọng kính gọi đến Quý Vị thành nguyên thủ này, với một tâm lòng khâm thiết, kính xin Quý Vị cầu xút và cầu thiệp giúp đỡ cho số phận đại chúng và hoàn cảnh vô cùng khó khăn của chúng tôi suốt 15 năm qua.

Kính thưa Quý Vị;

Như Quý Vị đã từng biết, trước 30.4.1975, tất cả cha anh chúng tôi là những chiến sĩ đã phục vụ, chiến đấu và bảo vệ tích cực cho chính nghĩa tự do tại mảnh đất Miền Nam Việt Nam. Là những con người đã nhận thức sâu sắc bản chất phi nhân của Chủ Nghĩa Cộng Sản, cha anh chúng tôi đã xa thân và cống hiến trọn đời để phục vụ cho lý tưởng tự do, nhân quyền và công lý, quyết tâm xây dựng miền Nam Việt Nam trở thành tiền đồn chống Cộng lưu hiệu trên thế giới tự do ở Đông Nam Châu Á.

Những bất hạnh thay cho dân tộc Việt Nam chúng tôi, ngày 30.4.1975, ngày đen tối, đau thương và bi thảm nhất xảy đến cho hàng triệu gia đình người dân Miền Nam khi tập đoàn Cộng Sản miền Bắc Việt Nam đã thoả hiệp theo hiệp định Paris 27.01.1973 và xâm lược cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam một cách trái pháp, bất chấp công luận trên thế giới và áp đặt một chế độ độc tài "đảng trị" trên quốc hượng Việt Nam. Cha anh chúng tôi đã lần lượt bị chúng thu tước, bắt bớ, giam cầm và đẩy ai vào những địa danh bí mật. Tang thương và nước mắt đã đầm ướt trong bao gia đình chúng tôi khi người cha, người anh thân yêu ra đi mà không có ngày trở lại bên người vợ và đàn con thơ dại.

Dưới những chiêu bài híp hèm, gian manh và lạt long, bọn Cộng Sản đã tuyên bố họ chỉ bi học tập cải tạo trong một thời gian ngắn để trấn an gia đình chúng tôi và xoa dịu dư luận quốc tế. Nhưng thực tế, chúng đã đẩy đưa cha anh chúng tôi nơi rừng sâu nước độc hay những nơi hang sâu cùng thẳm bằng biết bao nhục hình man rợ hay các đòn tra tấn dã man để rồi những hình ảnh thân yêu nhất của chúng tôi đã mòn mỏi với thời gian, kiệt quệ về sức khỏe và bị thu tước chết trong lao tù.

Kính thưa Quý Vị;

Chúng tôi thiết nghĩ chế độ bạo tàn phi nhân của Cộng Sản Việt Nam cho đến hôm nay đã qua rõ ràng trên diện dân Quốc Tế... Song song với việc giam giữ và đẩy đưa cha anh chúng tôi trong ngục tù, về phía bên thân và gia đình chúng tôi ở địa phương, chế độ quyền hành cũng đã liệt kê gia đình chúng tôi vào thành phần "ác ôn" và là những kẻ "nguy hiểm" đối với chúng. Bọn chúng luôn rình rập, thu hiem và đe dọa chúng tôi, chúng tôi đã phải sống trong thân phận của người dân mất nước. Nơi quyền tự do của bạn đã không còn nữa, đa số chúng tôi đã phải bỏ học, số ít may mắn được tiếp tục học thì cũng không thể học đến đại học vì lý lịch "xấu". Trong học đường, bọn Cộng Sản chỉ dạy cho học sinh về đấu tranh giai cấp, cần thủ tỵ nạn, đã phá vỡ thân tự do.

Mr. LAM.

TAMPA, FL. 33614



HOANG DIEM LONG
RR2. Box. 63K

P.O. Box. 5435 ARLINGTON

VA. 22205-0635

1/ Xin can thiệp và giúp đỡ để cuộc thanh lọc được tiến hành nhanh hơn và cho chúng tôi được xét duyệt ưu tiên trong cuộc thanh lọc đó.

2/ Xin giúp cho chúng tôi được đem dinh cù tại các nước tự do để chúng tôi có cơ hội xây dựng lại cuộc đời vốn đã hoang phí quá lâu.

3/ Xin giúp cho gia đình chúng tôi còn đang sống ở Việt Nam được sớm thoát khỏi chế độ Cộng Sản.

Xin cảm thành cảm tạ quý Vi.

PULAU BIDONG, 10 - 3 - 1990

Kính đơn

Đại diện ký tên

Chị K. Triết
Lê Thanh Thủy - Chi 45104 - Fairido.

* DANH SÁCH CON EM CỦA CÁN BỘ QUỐC GIA

MC.514 NGUYEN CONG THUC	Cha	Trung sĩ I NGUYEN DINH VAN	BCH/CSQG Bình Định / chết trại cải tạo
MC.370 DINH XUAN KHANH	"	Trung sĩ I DINH XUAN LAN	BCH/CSQG Khanh Hoa / mất tích năm 4/75
MC.408 TRAN VIET THAI	"	Cựu Chuyền Tuồng TRAN VAN HAI	cựu Tư Lệnh CSQG / tù sát
MC.432 VO THI THU PHUONG	"	Thiếu úy VO VAN DAN	BTL/CSQG / chết trại cải tạo
MC.450 LE THANH LAM	"	Thượng sĩ LE NHON HONG	BCH/CSQG Gia Định / mất tích 4/75
MC.364 NGO THANH MINH	"	Trung sĩ NGO VAN UNG	BCH/CSQG Gia Định / tù trảm 1972
MC.501 PHAM NGOC ANH	"	Đại úy PHAM VAN HO	BCH/CSQG Biên Hòa / chết trại cải tạo
MC.381 NGUY TUAN VU	"	Trung úy NGUY DUC CU	BCH/CSQG Quảng Ngãi / chết trảm 1968
MC.476 NGUYEN THI KIM THANH	"	Thượng sĩ NGUYEN DINH THANH	BCH/CSQG Cầu Long / mất tích 1975
MC.478 DANG XUAN HOA	"	Thượng sĩ DANG XUAN HOAN	BCH/CSQG Darlac / chết trại cải tạo
MC.332 TRIEU KIM NHAT	"	CSV TRIEU KIM HU	BCH/CSQG Bà Xuyen / chết năm 1972
MC.350 PHAN THI NGOC	"	Trung sĩ PHAN VAN CHINH	BCH/CSQG Quan 5 / chết năm 1968
MC.375 DAO VAN TIEN	"	CSV DAO VAN THANH	BCH/CSQG Phong Dinh / chết năm 1972
MC.404 NGUYEN CONG KHANH	"	Trung úy NGUYEN CONG BO	BTL/CSQG / chết trại cải tạo
MC.408 HOANG THI NGOC DIEP	"	Đại úy HOANG TINH KHUE	BCH/CSQG Khu 4 / chết trại cải tạo
MC.420 NGUYEN VAN HEN	"	CSV NGUYEN VAN LAM	BCH/CSQG Biên Hòa / mất tích trại cải tạo
MC.424 NGUYEN KIM YEN	"	Thượng sĩ NGUYEN VAN QUANH	BCH/CSQG Quan 7 / chết năm 1968
MC.496 NGUYEN XUAN HOA	"	Thượng sĩ NGUYEN XUAN LOC	BCH/CSQG Gia đình / chết tù trại cải tạo
MC.522 NGUYEN THI DUNG	"	Thiếu úy NGUYEN VAN BA	BCH/CSQG Thủ Đức / chết 4/1975
MC.538 PHAM THANH LIEM	"	CSV PHAM THANH LIEN	BCH/CSQG Phong Dinh / CS an sát năm 1965
MC.559 NG THI KIEU TRANG	"	CSV NGUYEN VAN UT	BCH/CSQG Phước Long / chết năm 1974.

CHÚNG TÔI ĐỒNG KÝ TÊN

1. MC. 514 NGUYỄN - CÔNG - THỨC
2. MC. 370 ĐINH - XUÂN - KHÁNH
3. MC. 408 TRẦN - VIỆT - THÁI
4. MC. 432 VÕ - THỊ - THU - PHƯƠNG
5. MC. 450. LÊ - THÀNH - LÂM
6. MC. 364 NGÔ - THANH - MINH
7. MC. 501 PHẠM - NGỌC - ANH
8. MC. 381 NGUY - TUẤN - VŨ
9. MC. 476 NGUYỄN - THỊ - KIM - THANH
10. MC. 478 ĐẶNG - XUÂN - HOA
11. MC. 332. TRẦN - KIM - NHẬT
12. MC. 350 PHAN - THỊ - NGỌC
13. MC. 375 ĐÀO - VĂN - TIẾN
14. MC. 404 NGUYỄN - CÔNG - KHANH
15. MC. 408 HOÀNG - THỊ - NGỌC - DIỆP
16. MC. 420 NGUYỄN - VĂN - HÈN
17. MC. 424 NGUYỄN - KIM - YẾN
18. MC. 496 NGUYỄN - XUÂN - HÒA
19. MC. 522 NGUYỄN - THỊ - DUNG
20. MC. 538 PHẠM - THANH - LÊ
21. MC. 553 NGUYỄN - THỊ - DIỆU - TRANG

Th

Uhad

Shant

Phuong

Lam

Minh

anh

Quang

Thanh

Quoc

Nhat

Ngoc

Van

Kh

Ngoc

Minh

Kim

Yen

Dung

Thanh

Trang